

Số: 59 /QĐ-STTTT

Bắc Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết:

Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử tại Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang theo hướng mở rộng, liên thông giải quyết TTHC với chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BẮC GIANG	
Số:.....5839.....	
ĐẾN Ngày: 17/7/17	
Chuyển:.....	

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để xác định kết cấu tổng mức đầu tư và các chi phí;

Căn cứ Thông tư 06/2011/TT-BTTTT ngày 28 tháng 02 năm 2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; Thông tư liên tịch 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của liên Bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ TT&TT về việc Công bố định mức chí QLDA, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng ngân sách nhà nước; văn bản số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/08/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ;

Căn cứ Thông tư 21/2010/TT-BTTTT Quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án;

Căn cứ Thông tư số 22/2013/TT-BTTTT ngày 23/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định phân cấp, uỷ quyền thực hiện quản lý đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ văn bản số 1092/UBND-KT ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc nâng cấp phần mềm một cửa điện tử; văn bản số 1323/TNMT-KHHC ngày 26/6/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc cấp bổ sung kinh phí 6 tháng đầu năm 2017;

Căn cứ Tờ trình số 437/TTr-TNMT ngày 10/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thẩm định Đề cương và Dự toán chi tiết: Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử tại Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định Đề cương và dự toán chi tiết của Phòng KHHC và các căn cứ pháp lý khác có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết: Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử tại Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang theo hướng mở rộng, liên thông giải quyết TTHC với chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố với các nội dung chủ yếu sau:

1. Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang.

2. Giải pháp kỹ thuật công nghệ và các nội dung chủ yếu sau:

- Nội dung chính: Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử tại Sở Tài nguyên Môi trường Bắc Giang trên cơ sở phần mềm hiện đang ứng dụng theo hướng mở rộng, liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai giữa Văn phòng đăng ký đất đai cấp tỉnh thuộc Sở TNMT Bắc Giang với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, phải đáp ứng các tiêu chuẩn kết nối, liên thông với phần mềm Một cửa điện tử của UBND cấp huyện, xã, tỉnh hiện tại và kết nối đến Trung tâm hành chính công của tỉnh; nội dung nâng cấp, mở rộng gồm 6 phân hệ, 25 chức năng chính.

- Giải pháp kỹ thuật: Phần mềm được xây dựng trên nền Web; sử dụng các ngôn ngữ lập trình hiện đại .NET, C#; mô hình dữ liệu tập trung, kiến trúc ứng dụng Client-Server; sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft SQL Server. Giao diện phần mềm phải tương thích, hỗ trợ các loại trình duyệt thông dụng (Internet Explorer, Firefox, Chrome, Safari...). Thuyết minh phần mềm nêu đáp ứng: Có khả năng quản lý tích hợp người dùng LDAP; cơ chế đăng nhập một lần SSO (Single Sign On) theo các tiêu chuẩn phổ biến để phù hợp với khung kiến trúc chính phủ điện tử của tỉnh; có khả năng tích hợp trao đổi thông tin với ứng dụng qua Webservice và có khả năng mở rộng tích hợp với ứng dụng khác khi có yêu cầu.

- Thuyết minh yêu cầu của phần mềm được xây dựng đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về Kết nối, tích hợp dữ liệu, truy cập thông tin, an toàn thông tin theo quy định của Thông tư 22/2013/TT-BTTTT ngày 23/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng về ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước.

3. Kinh phí:

Dự toán kinh phí đã áp dụng chế độ, chính sách theo các quy định của Nhà nước (Được nêu ở phần 1 các căn cứ pháp lý, chủ yếu theo Thông tư số 06/2011/TT-BTTTT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; văn bản số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/08/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ). Thành phần công việc dự toán theo Thông tư số 21/2010/TT-BTTTT ngày 08/9/2010 của Bộ Thông tin và truyền thông; khối lượng công việc trong dự toán khối lượng công việc lập trong dự toán cơ bản phù hợp với thuyết minh.

Tổng cộng (làm tròn): **496.000.000** đồng (*Bốn trăm chín sáu triệu đồng chẵn*).

Trong đó:

- Chi phí xây lắp	0 đồng
- Chi phí thiết bị (<i>Đã bao gồm chi phí phần mềm; chi phí đào tạo và chuyển giao công nghệ; chi phí lắp đặt thiết bị và cài đặt, hiệu chỉnh</i>)	496.000.000 đồng
- Chi phí quản lý	0 đồng
- Chi phí tư vấn	0 đồng
- Chi phí giám sát	0 đồng
- Chi phí khác có liên quan	0 đồng
- Chi phí dự phòng	0 đồng

4. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước giao năm 2017.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2017

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang có trách nhiệm hoàn chỉnh, triển khai thực hiện nội dung Đề cương và dự toán chi tiết theo đúng quy định.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.
Bản điện tử:
- Giám đốc Sở;
- P.KHTC, P.CNTT.

GIÁM ĐỐC



Minh Chiêu
Minh Chiêu

